

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 144/2020/HSST

Ngày 03/6/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tú

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1) Ông Nguyễn Lập Tiến.

2) Ông Nguyễn Văn Hạnh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tinh; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2020/HSST, ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/3/1993; Tại: tỉnh Hòa Bình; Nơi thường trú: xã BH, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền án: 01, tiền sự: Không; Con ông: Bùi Văn Nh, sinh năm: 1960; con bà: Bùi Thị H, sinh năm: 1959. Hiện đều trú tại: xã BH, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Gia đình bị cáo có năm anh, em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ được nuôi ăn học đến lớp 9/12 tại tỉnh Hòa Bình, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 21/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm tuyên phạt 20 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại bản án số 196/2017/HSST). Ngày 20/12/2018, chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống.

Ngày 09/01/2020, có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố

về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Bùi Văn T; Sinh năm: 1988;

Trú tại: P. Kh X, Tp. B, Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quang B; Sinh năm 1987.

Trú tại: phường Ea T, Tp. B, Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Văn Th là đối tượng có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Đầu tháng 01/2020, Th đi từ tỉnh Hòa Bình đến thành phố Buôn Ma Thuột tìm việc làm thì được anh Bùi Văn T, trú tại: phường Kh X, thành phố B giới thiệu vào làm tại Xưởng nhựa Dừng Thảo, ở địa chỉ: phường Kh X, thành phố Buôn Ma Thuột. Khoảng 07h00' ngày 06/01/2020, Th mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, biển số 47S1 – 060.07 của anh T đi ăn sáng thì anh T đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô trên đến phòng trọ ở địa chỉ: phường T Th, thành phố B gặp đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, L chở Th đến tiệm chơi bắn cá (không rõ địa chỉ) chơi bắn cá. Khi cả hai thua hết tiền, L chở Th về phòng trọ của L, Th ở lại phòng trọ, còn L mượn xe mô tô của anh T đi ra ngoài. Khi L về, Th hỏi xe mô tô của anh T đâu thì L nói đã mang đi cầm cố được số tiền 3.200.000đ và chơi bắn cá thua hết. Đến ngày 08/01/2020, Th nói với L có giấy tờ xe của anh T trong cốp xe để lâu sợ mất thì L nói nếu có giấy tờ xe và mang chứng minh nhân dân đến tiệm cầm đồ sẽ cầm được nhiều tiền hơn, rồi lấy tiền đó đi chơi bắn cá gỡ lại chuộc xe về thì Th đồng ý. L và Th bắt xe taxi (chưa rõ nhân thân lai lịch người điều khiển) đi đến đường L D, phường T Th, thành phố Buôn Ma Thuột. Tại đây, đối tượng nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô biển số 47S1 – 060.07 đến giao cho L. Sau đó, L và Th đến tiệm cầm đồ 94 do anh Trần Quang B làm chủ, ở địa chỉ: phường T Th, thành phố B cầm xe mô tô trên được số tiền 4.500.000đ. Số tiền 4.500.000đ có được, L và Th sử dụng đi chơi bắn cá và tiêu xài cá nhân hết, Th tiếp tục đến tiệm cầm đồ 94 cầm xe mô tô trên thêm 1.500.000đ rồi sử dụng đi chơi bắn cá thua hết tiền. Đến ngày 09/01/2020, Th đến tiệm cầm đồ 94 cầm thêm số tiền 1.500.000đ rồi cùng L đi chơi bắn cá và thua hết tiền. Sau đó, Th đến tiệm cầm đồ lấy thêm 500.000đ thì anh B không đồng ý nên Th viết giấy bán xe mô tô biển số 47S1 – 060.07 cho anh B và lấy thêm 500.000đ. Tổng cộng, Th và L đã bán xe mô tô biển số 47S1 – 060.07 cho Tiệm cầm đồ 94 thu được số tiền 8.000.000đ. Số tiền 8.000.000đ có được Th và L sử dụng chơi bắn cá và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 10/01/2020, Cơ Quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã triệu tập Thiệu lên làm việc. Tại đây, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi biết xe mô tô biển số 47S1 – 060.07 là tài sản phạm tội mà có anh B đã tự nguyện giao nộp phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 35/KLĐG ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1- 060.07, trị giá 10.500.000đ.

*** Đồ vật tài liệu bị tạm giữ:**

- Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004684;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1- 060.07;
- 01 giấy biên nhận cầm đồ của dịch vụ cầm đồ 94;
- 01 giấy bán xe đề ngày 09/01/2020
- 01 ví da màu đen, đã sơn cũ;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2115050008751;
- 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Bùi Hà Quỳnh A;
- 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hà Thị Tr;
- 01 giấy khai sinh mang tên Bùi Hà Quỳnh A (Bản sao);
- 01 giấy chứng minh nhân dân phô tô mang tên Bùi Văn Th.

Tại bản cáo trạng số 132/KSĐT-HS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả và thừa nhận vào khoảng 07h00’ ngày 06/01/2020, bị cáo mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 47S1 – 060.07 của anh T đi ăn sáng thì anh Th đồng ý. Sau đó bị cáo chạy xe về nhà trọ ở địa chỉ: phường T Th, thành phố B gặp đối tượng tên L. L hỏi mượn xe của bị cáo đi có việc và đã lấy chiếc xe trên đưa đi cầm cố lấy tiền chơi bán cá và thua hết. Ngày 08/01/2020 bị cáo nói giấy tờ xe để trong cốp sợ mất thì L nói với bị cáo nêu có giấy tờ sẽ cầm được nhiều hơn và nói bị cáo đưa xe đi cầm cố lấy tiền chơi bán cá để lấy tiền chuộc lại thì bị cáo đồng ý và tiếp tục đưa xe đi cầm cố để lấy tiền bán cá. Ngày 08 và 09/01/2020, bị cáo và L đến tiệm cầm đồ 94 cầm cố, sau đó đã bán xe mô tô biển số 47S1 – 060.07 cho anh B là chủ tiệm cầm đồ số 94 L D được số tiền 8.000.000đ. Số tiền này bị cáo và L đã sử dụng chơi bán cá và tiêu xài cá nhân hết. Bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường số tiền đã bán xe cho anh Trần Quang B.

Quá trình điều tra, người bị hại anh Bùi Văn T khai khoảng 07h00’ ngày 06/01/2020, bị cáo có mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, biển số 47S1 – 060.07 của anh để đi ăn sáng thì anh T đồng ý. Sau đó không thấy Th quay trở lại nên đến ngày 10/01/2020 vợ anh là chị Hồ Thị Tr đã đi trình báo cơ quan công an. Hiện tại cơ quan điều tra đã giao trả cho vợ chồng anh chiếc xe trên, anh không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang B khai: Trong các ngày 08 và 09/01/2020 bị cáo Th đã cùng với một đối tượng khác đến tiệm cầm đồ của anh ở 94 L D Tp. B để cầm cố với lý do người nhà bị tai nạn cần tiền gấp. Sau đó Th không có tiền chuộc nên đã viết giấy bán lại cho anh chiếc

xe Yamaha Sirius, biển số 47S1- 060.07 lấy số tiền 8.000.000đ. Hiện tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ chiếc xe trên để trả cho anh T chị Tr. Nay, anh đề nghị Tòa buộc bị cáo Th phải bồi thường cho anh số tiền 8.000.000đ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi đưa ra các căn cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Th mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đối với: 01 ví da màu đen, đã sơn cũ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2115050008751; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Bùi Hà Quỳnh A; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hà Thị Tr; 01 giấy khai sinh mang tên Bùi Hà Quỳnh A (Bản sao); 01 giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Bùi Văn T 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004684 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1- 060.07. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Hà Thị Tr (vợ anh T), trú tại: phường Kh X, thành phố B. Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng cho chị Tr nhận sử dụng.

Về phần dân sự của vụ án: Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải bồi thường số tiền 8.000.000đ cho anh Trần Quang B là số tiền mà anh B đã mua xe mô tô biển số 47S1- 060.07.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận vào ngày 06/01/2020 bị cáo Bùi Văn Th đã bằng giao dịch dân sự mượn, nhận tài sản của người khác hợp pháp. Sau khi đã nhận được tài sản thì bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để cầm cố lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đã cùng với đối tượng tên L đưa xe đến tiệm cầm đồ của anh Trần Quang B cầm cố lấy tiền bán cá và tiêu xài cá nhân và đến ngày 09/01/2020 đã viết giấy bán chiếc xe trên để lấy tổng số tiền

8.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Điều 175 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.”

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự xã hội, gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo là người phát triển bình thường cả về thể lực cũng như trí lực. Bị cáo đã nhận thức được mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi cá nhân muốn có tiền một cách nhanh chóng nên sau khi nhận được tài sản của anh T là chiếc xe Yamaha Sirius, biển số 47S1- 060.07 bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T để bán lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS cần vận dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 21/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm tuyên phạt 20 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại bản án số 196/2017/HSST). Ngày 20/12/2018, chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 ví da màu đen, đã sơn cũ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2115050008751; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Bùi Hà Quỳnh A; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hà Thị Tr; 01 giấy khai sinh mang tên Bùi Hà Quỳnh A (Bản sao); 01 giấy chứng minh nhân dân phô tô mang tên Bùi Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004684 và 01 xe mô tô hiệu

Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1- 060.07. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Hà Thị Tr (vợ anh Th), trú tại: phường Kh X, thành phố B. Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng cho chị Tr nhận sử dụng là phù hợp, cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Trần Quang B yêu cầu bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường số tiền 8.000.000đ là tiền mua xe mô tô biển số 47S1-060.07, xét yêu cầu trên là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Bùi Văn Th về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; đối tượng nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người điều khiển xe mô tô biển số 47S1- 060.07 mang đến giao cho L và người điều khiển xe taxi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người chở bị cáo Th và L đi cầm cố xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng tiền phạm tội mà có đi chơi bắn của bị cáo Th và L có dấu hiệu phạm tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được địa điểm chơi bắn cá, nhân thân lai lịch của chủ tiệm bắn cá và số tiền sử dụng để chơi bắn cá là bao nhiêu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Trần Quang B là chủ tiệm cầm đồ số 94 là người nhận cầm cố xe mô tô biển số 47S1- 060.07. Quá trình điều tra xác định, anh B không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi cầm cố xe không chính chủ là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn Th, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Th** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” .

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Bùi Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (11/01/2020).

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Hà Thị Tr (vợ anh T), trú tại: phường Kh X, thành phố B nhận sử dụng 01 ví da màu đen, đã sơn cũ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2115050008751; 01 thẻ bảo

hiểm y tế mang tên Bùi Hà Quỳnh A; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hà Thị Tr; 01 giấy khai sinh mang tên Bùi Hà Quỳnh A (Bản sao); 01 giấy chứng minh nhân dân phô tô mang tên Bùi Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004684 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1- 060.07.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải bồi thường số tiền 8.000.000đ cho anh Trần Quang B (là tiền mua xe mô tô biển số 47S1- 060.07).

- **Về án phí:** Bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Tú